

CÔNG TY TNHH TMDT HÙNG VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDT HÙNG VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109283349

3. Ngày thành lập: 27/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 338 Lạc Long Quân, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Loại trừ: - Bán buôn băng video, audio, CDs, DVDs đã ghi được phân vào nhóm 46499 (Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu); - Bán buôn máy vi tính và thiết bị ngoại vi được phân vào nhóm 46510 (Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm).	4652(Chính)
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính.	4659
4.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức	4649
6.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng.	4789
7.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn các mặt hàng doanh nghiệp kinh doanh	4690

8.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Bán lẻ sách cũ hoặc sách cổ được phân vào nhóm 47749 (Bán lẻ hàng hóa khác đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh).	4761
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.	4669
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Loại trừ: Thuê máy móc và thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển, được phân vào nhóm 77309 (Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu).	4390
11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Loại trừ: Lắp đặt hệ thống máy móc công nghiệp được phân vào nhóm 3320 (Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp).	4329
12.	Phá dỡ Chi tiết: Phá hủy hoặc đập các toà nhà và các công trình khác.	4311
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Loại trừ: - Kiểm tra kỹ thuật được phân vào nhóm 71200 (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật); - Các hoạt động nghiên cứu và phát triển liên quan đến kỹ thuật được phân vào nhóm 721 (Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật); - Trang trí nội thất được phân vào nhóm 74100 (Hoạt động thiết kế chuyên dụng).	7110
14.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu; - Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác.	8219
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ loại cấm)	8299

18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Quảng cáo	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; - Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet. - Bán trực tiếp qua tivi, đài, điện thoại;	4791
22.	Cổng thông tin Chi tiết: - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí) - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp;	6312

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ DOÃN DƯƠNG _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Tổng giám đốc*
 Sinh ngày: *05/01/1991* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *280983623*
 Ngày cấp: *18/09/2019* Nơi cấp: *Công an Bình Dương*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *khu phố Đồng An 3, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *khu phố Đồng An 3, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội